

SỐ 1626

LUẬN ĐẠI THỪA PHÁP GIỚI VÔ SAI BIẾT (1)

Tác giả: Bồ tát Kiên Tuệ.

Hán dịch: Tam Tạng Đề-vân Bát-nhã Đồi Đường

*Đảnh lễ tâm Bồ-đề
Làm được phương tiện khéo
Được lia sinh, già, chết
Bệnh khổ nương lối lầm.*

Tâm Bồ-đề, lược nói có mười hai nghĩa, là thể của luận này, các vị thông minh nên biết như sau đây:

Đó là: 1. Quả. 2. Tánh một. 3. Tự tánh. 4. Dị danh. 5. Vô sai biết. 6. Phân trụ. 7. Thông nhiếp. 8. Thường hằng. 9. Tương ứng. 10. Không làm nghĩa lợi. 11. Tát nghĩa lợi. 12. Tánh một.

Trong ấy, đầu tiên là hiển bày quả của tâm Bồ-đề khiến được thắng lợi, kế là nói nhân là nơi mà quả khởi, sau đó mới an lập. Đây là nêu ra tướng sinh và hiển bày dị danh chẳng khác nhau. Đối với trong vị bất tịnh không các công dụng, đối với vị thanh tịnh thì có thể làm lợi ích cho Niết-bàn tánh một phải biết. Mười hai nghĩa như vậy, hiện tại trong luận này lần lược khai triển.

Tâm quả của Bồ-đề là gì? Là cõi Niết-bàn rất vắng lặng, cõi này chỉ là sự chứng của chư Phật, không phải những hạng khác không thể chứng được, vì sao? Chỉ có Phật Như Lai mới diệt hẳn hết tất cả mọi nóng bức của phiền não nhỏ nhiệm. Trong đó không có sinh, không bao giờ sinh trở lại do ý sinh các uẩn nên không có già, công đức này tăng trưởng thù thắng tròn đầy rốt ráo không có biến đổi, nên không có chết,

xa lìa hẳn thay đổi tử không thể nghĩ bàn, nên không có bệnh, tất cả bệnh nơi phiền não, sở tri chướng và tập khí của trụ địa vô minh từ vô thỉ đến nay đều tiêu trừ hẳn nên không có tội lỗi, vì tất cả thân ngữ ý đức tối thượng, phương tiện không lui sụt, đến nơi cứu cánh mà đắc quả, quả đó tức là thế giới Niết-bàn.

Cõi Niết-bàn là gì? Là tất cả tướng chuyển y Pháp thân của chư Phật không thể nghĩ bàn, vì tâm Bồ-đề là nhân quả không thể nghĩ bàn, như trắng non mới mọc, cho nên nay đành lẽ.

Lại nữa, tụng rằng:

*Pháp thiện lợi thế gian
Thánh pháp và chư Phật
Như chỗ nương xứ báu
Như hạt giống đất, biển.*

Lại nữa, tâm Bồ-đề như đất, vì chỗ nương của lúa tốt tất cả thế gian sinh trưởng. Như biển là chỗ tích tụ tất cả châu báu của thánh pháp, như hạt giống, là nhân của tất cả cây Phật tiếp nối mọc ra mãi. Như vậy đã nói quả của tâm Bồ-đề. Thế nào là nhân của nó?

Tụng rằng:

*Tin chính là hạt giống nó
Bát-nhã chính là mẹ
Tam-muội là thai tạng
Sữa đại bi nuôi người.*

Lại nữa, thế nào là nhân chứa để? Phải biết như con vua Chuyển luân, trong đó đối với pháp tin sâu làm hạt giống của tâm Bồ-đề, trí tuệ thông minh làm mẹ, Tam-muội là thai tạng, do định nên trụ an vui, vì tất cả pháp thiện được an lập đại bi làm mẹ nuôi vì thương xót chúng sinh, sống trong sinh tử không có mỗi một nhàm chán, vì tất cả chủng trí được tròn đầy.

Thế nào là tự tánh?

Tụng rằng:

*Tự tánh không đắm nhiễm
Như đại báu, không thủy
Pháp trắng được thành tựu
Cũng như núi chúa to.*

Lại nữa, phải biết nhân chứa nhóm để của tâm Bồ-đề này rồi. Có hai thứ tướng: 1. Tướng thanh tịnh là nhiễm. 2. Tướng do pháp trắng tạo thành. Tướng thanh tịnh là nhiễm tức là tự tánh của tâm này không nhiễm. Lại nữa, ra khỏi khách trần là phiền não chướng mà đắc

thanh tịnh, ví như đại báu ma-ni, hư không thủy... khi bị tro bụi mây đất che mờ, tuy tự tánh của nó không bị đấm nhiễm, nhưng cũng phải lia tro bụi... khiến cho đại báu... được thanh tịnh. Như vậy tự tánh của tất cả chúng sanh không có tâm sai khác, dù không bị các phiền não như tham... làm nhiễm của nhưng cũng xa lia tham... nên tâm đó được thanh tịnh. Tướng pháp trắng được thành, là tự tánh tâm thanh tịnh như vậy, làm chỗ nương của tất cả pháp trắng, tức là dùng tất cả pháp trắng thanh tịnh làm thành tánh của nó, như nói núi tu-di là chỗ nương của nhiều châu báu, tức là do nhiều châu báu hợp thành. Thế nào là khác danh?

Tụng rằng:

*Đến địa vị thành Phật
Không gọi tâm Bồ-đề
Gọi là A-la-ha
Đạt tịnh, ngã, vui, thường.
Tâm tánh này sáng sạch
Đồng thể cùng pháp giới
Như Lai nương tâm này
Nói pháp không nghĩ bàn.*

Lại nữa tâm Bồ-đề này, lia hẳn tất cả lỗi lầm của khách trần, không lia tất cả công đức thành tựu, được bốn thứ Ba-la-mật tối thượng, gọi là Pháp thân Như Lai Ba-la-mật ngã, Ba-la-mật tịnh. Pháp thân Như Lai là tên gọi của tự tánh tâm thanh tịnh này bị khách trần phiền não làm ô nhiễm nên tên gọi sai khác. Lại như nói: Này Xá lợi phất! Pháp tánh thanh tịnh này tức là pháp giới, ta nương vào tâm tự tánh thanh tịnh này mà nói pháp không nghĩ bàn, thế nào là không sai khác?

Tụng rằng:

*Trong Pháp thân chúng sanh
Tướng vốn không sai khác
Không làm, không đầu, cuối
Cũng không có nhiễm đục.
Pháp không là trí biết
Vô tướng bậc Thánh làm
Tất cả pháp nương dựa
Đoạn, thường đều xa lia.*

Lại nữa, tâm Bồ-đề này, trong thân của tất cả chúng sinh, có mười loại tướng không sai khác, là: 1. Vô tác vì vô vi. 2. Không đầu vì không khởi. 3. Vô tận vì không diệt. 4. Vô nhiễm đục vì tự tánh thanh tịnh. 5. Sở tri của trí tánh không vì tướng nhất vi của tất cả pháp là vô ngã.

6. Vô hành tướng vì không có các căn. 7. Chốn hành của các thánh vì là cảnh giới của Phật đại thánh. 8. Chỗ nương của tất cả pháp vì là nơi chốn nương dựa của các pháp nhiệm, tịnh. 9. Không phải thường vì là tánh tạp nhiễm của pháp phi thường. 10. Không phải đoạn vì là tánh thanh tịnh của pháp phi đoạn.

Thế nào là phần vị?

Tụng rằng:

*Cõi chúng sanh bất tịnh
Bồ-tát tịnh trong nhiễm
Bậc thanh tịnh tối cực
Đó là nói Như Lai.*

Lại nữa, tâm Bồ-đề này, là tướng không sai khác, trong vị bất tịnh thì gọi là cõi chúng sanh, trong vị nhiễm tịnh gọi là Bồ-tát nơi vị tối thanh tịnh gọi là Như Lai. Như nói: “Xá-lợi-phất! Ngay Pháp thân này, từ gốc, kho phiền não vô biên trôi buộc. Từ vô thủy đến nay trong cõi sinh tử sinh diệt trôi lăn, gọi là cõi chúng sanh. Lại nữa, Xá-lợi-phất! Ngay Pháp thân này, chán lia sự khổ nơi sanh tử trôi dạt, xả bỏ cảnh giới của tất cả các dục. Trong mười Ba-la-mật và tám vạn bốn ngàn pháp môn, vì cầu Bồ-đề mà tu các hạnh, gọi là Bồ-tát. Lại nữa, Xá-lợi-phất! Ngay Pháp thân này, giải thoát tất cả tạng phiền não, xa lìa tất cả khổ, vĩnh viễn trừ cầu của mọi phiền não tùy phiền não, thanh tịnh, cực thanh tịnh, thanh tịnh tối cực, trụ nơi pháp tánh, đến địa quán sát của tất cả chúng sanh, đến tận địa của mọi đường nhận thức, vượt lên xứ của trượng phu không hai, đắc lực tự tại nơi tất cả pháp không chướng ngại, không chấp trước gọi là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, cho nên, này Xá-lợi-phất! Cõi chúng sanh không khác Pháp thân, Pháp thân không khác cõi chúng sanh, cõi chúng sanh tức là Pháp thân, Pháp thân tức là cõi chúng sanh” chỉ là tên gọi khác nhau, không phải nghĩa có khác biệt. Thế nào là không nhiễm?

Tụng rằng:

*Như mặt trời sáng sạch
Bị mây kia che mờ
Nếu trừ mây phiền não
Mặt trời Pháp thân hiện.*

Bài tụng này thế nào? Trong vị bất tịnh hiện có vô lượng các phiền não mà không làm nhiễm ô ví như mặt trời bị mây che mờ mà tánh thường thanh tịnh. Tâm này cũng thế! Vì tạp phiền não kia chỉ là khách. Thế nào là thường hằng?

Tụng rằng:

*Như kiếp tận, lửa cháy
Chẳng thể đốt hư không
Như vậy già, bệnh, chết
Không thể đốt pháp giới.
Như tất cả thế gian
Nương hư không sinh diệt
Các căn cũng như vậy
Nương vô vi sinh diệt.*

Lại nữa, vì sao ở đây hiện có sinh già chết mà nói là thường? Ví như hư không, tuy kiếp tai lửa dấy khởi mà không thể làm hại được, pháp giới cũng vậy, nên kinh nói: “Bạch Đức Thế tôn! Sinh tử chỉ là tùy theo thế tục mà nói có. Bạch Đức Thế tôn! Tử thì các căn ẩn mất, sinh là khởi các căn mới, không phải Như Lai tạng có sinh già chết, hoặc mất hoặc khởi. Bạch Đức Thế tôn! Như Lai tạng vượt qua tướng hữu vi, thường trụ vắng lặng, bất biến, bất đoạn. Thế nào là tương ứng?

Tụng rằng:

*Như sắc nóng ánh sáng
Cùng tướng đèn không khác
Như vậy pháp chư Phật
Ở pháp tánh cũng vậy.
Tánh phiền não lia nhau
Không khách phiền não kia
Pháp tịnh thường tương ứng
Pháp bất không, vô cấu.*

Lại nữa, vì sao chưa thành chánh giác, mà nói tương ứng với pháp Phật này? Ví như ánh sáng và sức nóng... của ánh sáng, không có tướng khác với đèn, pháp của chư Phật đối với Pháp thân cũng vậy, như nói: “Xá-lợi-phất! Pháp thân của chư Phật có pháp công đức, cũng như đèn có ánh sáng, nóng và màu sắc, không lia không thoát. Ánh sáng, màu sắc và hành trạng của châu báu ma-ni cũng giống như vậy. Xá-lợi-phất! Như Lai đã nói Pháp thân chư Phật, trí pháp công đức, không lia không thoát, là vượt qua hằng hà sa pháp của Như Lai”. Lại nữa, như nói có hai thứ trí Như Lai tạng không, Hai thứ là? Đó Như Lai tạng không, là trí đã lia hoặc thoát tất cả phiền não. Như Lai tạng bất không là trí vượt qua hằng hà sa pháp chư Phật bất ly bất thoát không nghĩ bàn.

Thế nào là không làm nghĩa lợi?

Tụng rằng:

*Tặng phiền não che lấp
 Không thể lợi chúng sanh
 Như hoa sen chưa nở
 Như vàng trong đồng phần
 Cũng như trăng tròn đầy
 Bị A-tu-la che.*

Lại nữa, Pháp thân của chúng sanh, tức là tương ứng với công đức như vậy, vì sao không có đức dụng của Như Lai? Phải biết đây là như hoa sen chưa nở, các lá ác kiến bao bên trong. Như vàng rơi trong đồng phân, là trong giác, quán phần uế. Như trăng tròn đầy bị nguyệt thực, là bị ngã mạn La-hầu chấp lấy. Như ao nước bị bẩn, do bị hỗn tạp của bụi đất tham dục. Như núi vàng bị che mờ, do bị đấm nhiễm của bùn cấu sân hận. Như hư không bị che, là do bị che lấp của lớp mây ngu si. Như mặt trời chưa mọc, là ở trong địa vô minh tập khí, như thế giới chưa thành, là ở xứ ẩn tàng trong thủy đại. Như mây không có mưa, là duyên trái hiện tiền. Chung thành bài tụng rằng:

*Như sen vàng thấy chưa nở rộ
 Phật thể, khách trần che cũng vậy
 Lúc đó công đức không tự lợi
 Ngược lại điều này thành đại lợi.*

Thế nào là làm nghĩa lợi? Tụng rằng:

*Như ao không bẩn cấu
 Như hoa sen nở rộ
 Cũng như vàng ròng quý
 Tẩy trừ các phân uế Như
 hư không trong vắt
 Trăng sáng sao vây quanh
 Khi lìa dục giải thoát
 Công đức cũng như vậy
 Ví như mặt trời hiện
 Soi sáng khắp thế gian
 Như đất mọc ngũ cốc
 Như biển sinh châu báu
 Lợi chúng sinh như vậy
 Giúp ra khỏi các cõi
 Biết rõ tánh các cõi
 Mà khởi tâm đại bi
 Hoặc tận, hoặc chẳng tận*

*Tánh này không chấp trước
 Tâm Phật như vầng mây
 Trụ tại thật mé không
 Pháp Tam-muội, tổng trì
 Tùy thời mưa cam lộ
 Tất cả các lúa tốt
 Nhờ đó mà sanh trưởng.*

Nghĩa trong kệ này trái với kệ trước, phải biết đó là Pháp thân thanh tịnh, xa lìa các thứ phiền não khách trần, thành tựu các công đức của tự tánh. Người chứng pháp này gọi là Như Lai ứng chánh Đẳng giác, trong cõi Niết-bàn thường trụ, vắng lặng, trong mát không thể nghĩ bàn thường thọ an vui, là chỗ quay về nương tựa của tất cả chúng sanh.

Thế nào tánh một?

Tụng rằng:

*Tánh này là Pháp thân
 Cũng tức là Như Lai
 Như vậy cũng tức là
 Thánh đế đệ nhất nghĩa
 Niết-bàn không khác Phật
 Giống như băng là nước
 Công đức không lìa nhau
 Nên chẳng khác Niết-bàn.*

Nếu Pháp thân Như Lai khác với Niết-bàn, thì trong kinh không cần phải nói như vậy, như bài tụng kia nói:

*Cõi chúng sinh thanh tịnh
 Phải biết là Pháp thân
 Pháp thân tức Niết-bàn
 Niết-bàn tức Như Lai.*

Lại nữa, như có kinh nói: “Bạch Đức Thế tôn! Ngay đạo quả Bồ-đề vô thượng này gọi là cõi Niết-bàn, thì cõi Niết-bàn ấy là Pháp thân, Bạch Đức Thế tôn! Không khác Như Lai, không khác Pháp thân, vì nói Như Lai tức là Pháp thân”.

Lại nữa, tánh này cũng khác với khổ đế và diệt đế, nên kinh nói: “Chẳng phải lấy khổ hoại gọi là khổ diệt đế. Nói khổ diệt, là vì từ xưa đến nay không có tạo tác, không có dấy khởi, không có sinh, không có diệt, không có tận và lìa tận, thường hằng bất biến, không có dứt bật, tự tánh thanh tịnh, xa lìa tất cả tạng phiền não, trí vượt qua đầy đủ Hằng hà sa pháp chư Phật không lìa không thoát, không nghĩ bàn, nên gọi là

Pháp thân Như Lai. Bạch Đức Thế tôn! Ngay Pháp thân Như Lai này, chưa lìa tạng phiến não thì gọi là Như Lai tạng. Bạch Đức Thế tôn! Trí Như Lai tạng là Như Lai trí không. Bạch Đức Thế tôn! Như Lai tạng vốn là cái mà tất cả Thanh văn Độc giác không thấy, không chứng, chỉ có Phật Thế tôn mới có thể hủy hoại các thứ tạng phiến não, tu tập đầy đủ chứng đắc khổ diệt đạo, nên phải biết Phật và Niết-bàn không có sai khác, ví như chạm vào vật lạnh thì chẳng khác nhau bằng”. Lại nữa, phải biết chỉ có đạo Nhất thừa, nếu không như thế, khác với điều này, lẽ ra có Niết-bàn hữu dư. Pháp giới đồng nhất thì lẽ nào lại có Niết-bàn thấp kém hay Niết-bàn cao siêu? Cũng không thể nói do các nhân hơn kém của hạ trung thượng mà đắc một quả, vì hiện thấy nhân sai khác thì quả cũng sai khác, nên kinh nói: “Bạch Đức Thế tôn! Thật ra không có pháp hơn kém sai khác để chứng đắc Niết-bàn. Bạch Đức Thế tôn! Các pháp bình đẳng mà chứng Niết-bàn. Bạch Đức Thế tôn! Trí bình đẳng, giải thoát bình đẳng, giải thoát tri kiến bình đẳng mà chứng đắc Niết-bàn, cho nên Bạch Đức Thế tôn, cõi Niết-bàn gọi là một vị”, tức là cái gọi là vị bình đẳng, vị giải thoát.

